

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 60/NQ-HĐND

Phú Yên, ngày 16 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT**Chủ trương đầu tư Chương trình bê tông hóa đường giao thông nông thôn các xã thuộc khu vực miền núi tỉnh Phú Yên giai đoạn 2017 - 2020****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg, ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Xét Tờ trình số 181/TTr-UBND, ngày 06/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình bê tông hóa đường giao thông nông thôn các xã thuộc khu vực miền núi tỉnh Phú Yên giai đoạn 2017 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1.** Phê duyệt Chủ trương đầu tư Chương trình bê tông hóa đường giao thông nông thôn (GTNT) các xã thuộc khu vực miền núi tỉnh Phú Yên giai đoạn 2017 - 2020**1. Mục tiêu:** Tập trung xây dựng mạng lưới đường GTNT các xã thuộc khu vực miền núi đảm bảo thông suốt, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân đặc biệt là trong mùa mưa lũ, xem việc xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông là bước đột phá để phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, xóa đói, giảm nghèo, từng bước hiện đại hóa nông thôn khu vực miền núi.**2. Nội dung đầu tư:** đầu tư 439,79Km đường GTNT thuộc địa bàn thôn, buôn của các xã thuộc khu vực miền núi với quy mô bề rộng mặt đường từ 2,5-:-5,5m thuộc hệ thống đường GTNT gồm: đường huyện (ĐH), đường xã (ĐX), đường trục thôn, ngõ xóm (các tuyến đường ngõ xóm phải đi qua cụm dân cư có tối thiểu 03 hộ độc lập) và đường trục chính nội đồng.**3. Tổng vốn thực hiện:**

a) Tổng vốn thực hiện Chương trình: khoảng 394,510 tỷ đồng, trong đó:

- Ước tính vốn ngân sách tỉnh: 220,925 tỷ đồng (giá trị này sẽ thay đổi theo giá xi măng tại từng thời điểm thực hiện Chương trình);

- Ước tính ngân sách 03 huyện miền núi (mức tối thiểu): 59,176 tỷ đồng;

- Vốn ngân sách xã và huy động hợp pháp khác: 114,408 tỷ đồng (giá trị này sẽ thay đổi tùy theo mức hỗ trợ của ngân sách huyện).

b) Nguồn vốn thực hiện:

- Vốn vay từ Chương trình phát triển đường giao thông nông thôn kiên cố hóa kênh mương, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản và cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn.

- Vốn ngân sách Nhà nước (cấp huyện, cấp xã) và vốn huy động khác.

4. Chủ Chương trình: Sở Giao thông Vận tải.

5. Địa điểm thực hiện: Các xã thuộc khu vực miền núi trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

6. Thời gian thực hiện: Từ năm 2017 đến năm 2020.

7. Cơ chế và giải pháp thực hiện

a) Cơ chế, chính sách triển khai thực hiện:

- Nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ 56% theo tổng dự toán công trình được duyệt, phân bổ kinh phí cho các Chủ đầu tư (gồm: Ủy ban nhân dân các huyện Đông Xuân, Sơn Hòa, Sông Hinh, Tây Hòa, Tuy An, Phú Hòa và thị xã Sông Cầu) thực hiện:

+ Tổ chức lựa chọn đơn vị cung ứng xi măng cho các công trình theo đúng quy định;

+ Hỗ trợ ống cống (nếu có);

+ Hỗ trợ kinh phí quản lý công trình 2 triệu đồng/Km;

+ Hỗ trợ bổ sung kinh phí cho các công trình đăng ký thực hiện theo Chương trình theo mức cụ thể sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng/Km

Xã miền núi	Loại đường (m)						
	5,5 m	5,0 m	4,5 m	4,0 m	3,5 m	3,0 m	2,5 m
Khu vực I	91,67	83,33	75,00	66,67	58,33	50,00	41,67
Khu vực II	119,17	108,33	97,50	86,67	75,83	65,00	54,17
Khu vực III	146,67	133,33	120,00	106,67	93,33	80,00	66,67

- Nguồn vốn ngân sách Huyện hỗ trợ tối thiểu 15% theo tổng dự toán công trình được duyệt cho các hạng mục chi phí khác của công trình nhưng phải nằm ngoài các khoản đã hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh;

- Nguồn vốn xã, huy động từ nhân dân và các nguồn khác: tự nguyện hiến đất và giải phóng mặt bằng, cung cấp vật liệu xây dựng nền, mặt đường (sỏi, đá, cát) và các vật liệu khác; huy động phương tiện thi công, tổ chức thi công xây dựng nền đường, thi công bê tông mặt đường.

b) Quy chế thực hiện

- Quy trình đầu tư xây dựng, nghiệm thu công trình thực hiện theo Quyết định số 12/2013/QĐ-UBND ngày 15/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Công tác lập hồ sơ thiết kế, dự toán và quy trình thi công thực hiện theo các thiết kế mẫu, dự toán và hướng dẫn kỹ thuật thi công đường bê tông được UBND tỉnh ban hành tại các Quyết định số 13/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 và số 12/2014/QĐ-UBND ngày 23/4/2014;

- Quy định Quản lý, sử dụng và thanh quyết toán thực hiện theo đúng quy định.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/12/2016 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Việt